

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NINH KIỀU
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 18 - 5 - 2022
V/v ly hôn giữa bà H và ông P.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Phượng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Sơn.
2. Bà Nguyễn Thị Hồng Nga.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thái Minh Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

Ngày 18 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 95/2022/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 3 năm 2022 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 261/2022/QĐXX-ST ngày 05 tháng 5 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà **Võ Thị Như H**, sinh năm xxxx (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp N, xã M, huyện K, tỉnh S.

2. Bị đơn: Ông **Lê Thanh P**, sinh năm xxxx (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ x, khu vực x, phường A, quận N1, thành phố Cần Thơ.

** Tại đơn khởi kiện ngày 04-3-2022 và trong quá trình giải quyết nguyên đơn - bà Võ Thị Như H trình bày:*

Bà và ông P tự nguyện tìm hiểu, tiến tới hôn nhân vào năm 2010, có đăng ký kết hôn tại UBND phường A, quận N1, thành phố Cần Thơ vào ngày 19-7-2010. Quá trình chung sống thời gian đầu hạnh phúc nhưng đến năm 2015 thì vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, không thể tìm được tiếng nói chung, vợ chồng không còn sự quan tâm chăm sóc để vun đắp cho

đời sống vợ chồng được bền vững. Xét thấy tình cảm vợ chồng không thể hàn gắn nên bà muốn ly hôn với ông P.

Về nuôi con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Lê Quỳnh Bảo N (nữ) sinh ngày xxxx. Khi ly hôn, bà yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung, không yêu cầu ông P cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà H xác định không có.

** Tại bản tự khai ngày 14-4-2022 bị đơn – ông Lê Thanh P trình bày:*

Ông và bà Võ Thị Như H có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường An Khánh, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ vào năm 2010. Trong quá trình hôn nhân, ông bà có một con chung là Lê Quỳnh Bảo N, sinh năm 2012. Ông đồng ý ly hôn với bà H, đồng ý giao con chung Bảo N cho bà H chăm sóc.

Về tài sản chung, nợ chung: Ông P xác định không có.

Do hiện tại ông đang chấp hành án tại Trại giam Cái Tàu, tỉnh Cà Mau nên không có điều kiện tham dự các phiên hòa giải cũng như xét xử của Tòa án nên ông xin được vắng mặt tại tất cả các phiên hòa giải cũng như xét xử.

Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn và bị đơn có đơn xin xét xử vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng. Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Bà Võ Thị Như H và ông Lê Thanh P có đơn xin xét xử vắng mặt. Tòa án áp dụng Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 để xét xử vắng mặt bà H, ông P là phù hợp quy định của pháp luật.

[2] *Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền thụ lý vụ án:* Căn cứ vào đơn khởi kiện ngày 04-3-2022, bà Võ Thị Như H khởi kiện yêu cầu được ly hôn với ông Lê Thanh P, do đó xác định đây là loại kiện “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Do ông P có địa chỉ cư trú tại quận Ninh Kiều nên vụ kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều theo quy định tại khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3] *Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:*

[3.1] *Về quan hệ hôn nhân:* Bà H và ông P tự nguyện tìm hiểu, đi đến hôn nhân có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường A, quận N1, thành phố Cần Thơ theo Giấy chứng nhận kết hôn số 98 ngày 19-7-2010 nên được xem đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, bà H cho rằng do vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc nên bà xin ly hôn với ông P. Hội đồng xét xử xét thấy,

tại bản tự khai ngày 14-4-2022 ông P cũng đồng ý ly hôn với bà H, mâu thuẫn giữa bà H và ông P đã thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, nếu tiếp tục duy trì hôn nhân cũng không mang lại hạnh phúc cho cả hai nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà H theo quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3.2] *Về nuôi con chung*: Bà H và ông P có 01 con chung. Bà H yêu cầu được nuôi cháu Lê Quỳnh Bảo N. Hội đồng xét xử thấy, cháu N cũng có nguyện vọng sống với bà H và hiện tại cháu N cũng đang sống chung với bà H, do đó để tránh làm xáo trộn đời sống tinh thần của cháu N nên giao cháu N cho bà H tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp.

[3.3] *Về mức cấp dưỡng nuôi con*: Do bà H không yêu cầu ông P cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra xem xét.

[3.4] *Về tài sản chung, nợ chung*: Bà H và ông P xác định không có nên không đặt ra xem xét. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

[4] *Về án phí hôn nhân sơ thẩm*: Bà H phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Võ Thị Như H.

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Cho ly hôn giữa bà Võ Thị Như H và ông Lê Thanh P.

2. *Về nuôi con chung*: Giao con chung Lê Quỳnh Bảo N (nữ) sinh ngày xxxx cho bà Võ Thị Như H trực tiếp nuôi dưỡng, ông P không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Dành quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung cho ông P không ai có quyền ngăn cản. Vì lợi ích mọi mặt của cháu N các bên có quyền làm đơn xin thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

3. *Về tài sản chung, nợ chung*: Không đặt ra xem xét. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

4. *Về án phí hôn nhân*: Bà Võ Thị Như H phải chịu tiền án phí sơ thẩm ly hôn là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0001807 ngày 18-3-2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ, bà H không phải nộp thêm.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND Q.Ninh Kiều;
- Chi cục THADS Q.Ninh Kiều;
- UBND p. An Khánh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Kim Phụng

